

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hữu An

Ông Bành Văn Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Vi Đình T (Tên gọi khác: Vy Đình T), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1964 xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn N, sinh năm 1940 và bà: Chu Thị B, sinh năm 1944; vợ: Mã Thị T, sinh năm 1970 (không đăng ký kết hôn); con: Có 02 con, sinh năm 1988 và năm 1990; tiền án: Ngày 23/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2018, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/9/2010 bị UBND huyện V ra quyết định số 1756/QĐ-UBND đưa vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động - xã hội trong thời hạn 02 năm, đã được xóa tiền sự; Bị tạm giữ từ ngày 03/6/2021, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vy Đình T1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Mông Thanh N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/6/2021 tại phố T, thị trấn V, huyện V, tổ công tác Công an huyện Văn Quan dừng xe mô tô Honda wave biển kiểm soát 12V1-033.43 do Vi Đình T điều khiển, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại giá để hàng phía trước xe mô tô 01 khẩu trang y tế bọc 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có 01 gói nilon màu đen, bên trong gói nilon màu đen là 01 gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng. Vi Đình T khai nhận đó là chất ma túy Heroine Vi Đình T mua ngày 02/6/2021 về để sử dụng và đã bán cho Mông Thanh N một gói ma túy với giá 200.000 đồng vào sáng ngày 03/6/2021, còn 01 gói Vi Đình T đang tàng trữ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Các đồ vật thu giữ của Vi Đình T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vi Đình T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007977 mang tên Vy Đình T1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu nâu, đen, vàng, trắng, biển kiểm soát 12V1-033.43, số khung 5268DY158958, số máy JC52E1035632 và 200.000 đồng. Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Đình T nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 199/KL-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Chất bột màu trắng có trong gói giấy màu trắng (thu giữ của Vi Đình T) là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,211 gam (đã trừ bì).* Kết luận giám định số 314/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vi Đình T là tiền thật.*

Quá trình điều tra, bị cáo Vi Đình T khai nhận: Ngày 02/6/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-033.43 đi từ nhà ở Thôn B, xã B, huyện V đến khu vực Trung tâm thương mại Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông tên T2 (có quen biết từ trước nhưng không biết họ, địa chỉ), đưa cho T2 200.000 đồng nhờ mua hộ ma túy Heroine. T2 cầm tiền đi khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 02 gói nilon màu đen có chứa chất ma túy Heroine. Bị cáo cho gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-033.43 đi về nhà. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, Mông Thanh N gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy. Bị cáo hẹn Mông Thanh N ra cầu sắt thuộc phố Đ1, thị trấn V, huyện V. Bị cáo lấy 02 gói ma túy đã mua hôm trước, dùng 01 giấy trắng bọc lại và gói vào chiếc khẩu trang y tế, kẹp ở giá để hàng phía trước xe mô tô biển kiểm soát 12V1-033.43 đi đến điểm hẹn, đưa cho Mông Thanh N 01 gói ma túy, Mông Thanh N trả cho bị cáo 200.000 đồng, sau đó bị cáo dùng chiếc khẩu trang y tế bọc gói ma túy còn lại kẹp ở giá để hàng phía trước và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-033.43 đi đến phố T, thị trấn V, huyện V để

uống thuốc Methadone thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKSVQ ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Đình T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Về các vật chứng bị thu giữ, bị cáo khai nhận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu nâu, đen, vàng, trắng, biển kiểm soát 12V1-033.43 số khung 5268DY158958, số máy JC52E1035632 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007977 là tài sản của Vy Đình T1, em trai của bị cáo cho bị cáo mượn để sử dụng hàng ngày nên đề nghị trả cho Vy Đình T1. 01 chứng minh nhân dân mang tên Vi Đình T là giấy tờ cá nhân của bị cáo, đề nghị được trả lại. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là điện thoại của bị cáo dùng hàng ngày, có liên lạc để mua bán ma túy với Mông Thanh N, số tiền 200.000 đồng bị thu giữ là tiền bị cáo bán ma túy cho Mông Thanh N, chiếc khẩu trang y tế bị cáo dùng gói ma túy, bị cáo đề nghị xử lý các vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Đình T1 trình bày: Năm 2013 ông Vy Đình T1 mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, biển kiểm soát 12V1-033.43, số khung 5268DY158958, số máy JC52E1035632 với giá 20.000.000 đồng. Năm 2020 ông Vy Đình T1 cho Vi Đình T mượn chiếc xe nêu trên để đi lại, không biết Vi Đình T sử dụng để đi mua bán ma túy. Ngày 03/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã trả lại cho ông Vy Đình T1 chiếc xe nêu trên và giấy chứng nhận đăng ký xe theo quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐXLVC nên ông Vy Đình T1 không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng Mông Thanh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản khai tại cơ quan điều tra, Mông Thanh N thừa nhận bản thân nghiện ma túy nên ngày 03/6/2021 có gọi điện thoại cho Vi Đình T hỏi mua ma túy và được Vi Đình T bán cho 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Đình T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 0,170 gam Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ, 01 khẩu trang y tế; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 200.000 đồng do có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy; trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vi

Đình T. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm sóc bố mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, người làm chứng Mông Thanh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang bị cáo Vi Đình T đang tàng trữ trái phép 0,211 gam ma túy Heroine. Số ma túy này bị cáo nhờ một người đàn ông tên là T2 ở Trung tâm thương mại Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua hộ 02 gói với giá 200.000 đồng sáng ngày 02/6/2021. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, bị cáo Vi Đình T đã bán cho Mông Thanh N 01 gói ma túy Heroine với giá là 200.000 đồng tại khu vực cầu sắt thuộc phố Đ1, thị trấn V, huyện V. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Vi Đình T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Đình T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã một lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện nay mặc dù bị cáo đang sử dụng thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện V nhưng vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng và bán. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan kết án 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2018 chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nhưng vẫn không chịu ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng, lao động, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung, qua xác minh tại địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Trung tâm thương mại Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do không có đầy đủ thông tin, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Mông Thanh N là người mua ma túy của bị cáo Vi Đình T nhưng đã sử dụng hết số ma túy đã mua, cơ quan điều tra không thu giữ được tang vật nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[12] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 0,170 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật nhà nước cầm lưu hành, 01 khẩu trang y tế bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu nâu, đen, vàng, trắng, biển kiểm soát 12V1-033.43 số khung 5268DY158958, số máy JC52E1035632 xe cũ đã qua sử dụng là xe của ông Vy Đình T1 cho bị cáo mượn, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã trả lại xe cùng giấy tờ đăng ký xe cho ông Vy Đình T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy cũ đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy với Mông Thanh N nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với 01 chứng minh nhân dân

mang tên Vi Đình T là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Đình T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Đình T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 0,170 gam ma túy Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì thư đã niêm phong có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng **Mạnh H**, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn cùng các vỏ bao gói cũ (02 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu đen) và 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại màn hình cảm ứng, có ốp nhựa dẻo, máy cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0325618559.

3.3. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Vi Đình T là tiền do phạm tội mà có.

3.4. Trả lại cho bị cáo Vi Đình T 01 chứng minh nhân dân số 080613328 mang tên Vi Đình T.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2021, số tiền 200.000 đồng hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.1054780.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan mở tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 25/8/2021).

4. Án phí: Bị cáo Vi Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu An Bành Văn Dân

Hoàng Thị Thu Hường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hường

